TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÌNH SƠN** **TỈNH QUẢNG NGÃI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **34**/2018/HS–ST
Ngày: 08–10–2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH SƠN, TỈNH QUẢNG NGÃI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trịnh Văn Thuận.
Các Hội thẩm nhân dân:
Bà Phạm Thị Thuận;
Ông Đặng Bên;
Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Tương – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Sơn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Sơn tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Thanh Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 08/10/2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 35/2018/TLST–HS ngày 10 tháng 8 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 59/2018/QĐXXST–HS ngày 10 tháng 9 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Đ; sinh năm 1981 tại tỉnh Thừa Thiên Huế; nơi cư trú: khu vực 1, phường H, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế; nghề nghiệp: lái xe; dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: không; trình độ học vấn: 12/12; con ông Nguyễn Văn L và bà Nguyễn Thị H; vợ: Châu Thị Thanh V; con: 02 con, lớn nhất sinh năm 2006; nhỏ nhất sinh năm 2011; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ ngày 18/4/2018;

Thay đổi biện pháp ngăn chặn tạm giữ bằng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú ngày 24/4/2018. Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

Bị hại:
+ Bà Phạm Thị H, sinh năm 1976 (chết);
+ Bà Hồ Thị T, sinh năm 1971, vắng mặt.
Cùng nơi cư trú: thôn T, xã S, huyện Q, tỉnh Nghệ An.
Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:
+ Ông Phạm Quang T, sinh năm 1942;
+ Bà Hồ Thị N, sinh năm 1945;
+ Ông Bùi Ngọc H, sinh năm 1974;
+ Anh Bùi Ngọc C, sinh năm 1995;
+ Chị Bùi Thị N, sinh năm 1996

Ông T, bà N, ông H, anh C, chị N đều ủy quyền cho ông Bùi Ngọc Đ tham gia tố tụng theo Giấy ủy quyền ngày 25/4/2018.

Cùng cư trú: thôn R, xã S, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

Ông Bùi Ngọc Đ vắng mặt, ông Bùi Ngọc H (chồng của bị hại Phạm Thị H) đại diện có mặt.

Bị đơn dân sự:

Công ty Cổ phần Vận tải H

Địa chỉ: Số 79 đường H, phường T, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Đ, sinh năm 1971 – Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Chí V, sinh năm 1984 – Nhân viên Pháp chế của Công ty theo giấy ủy quyền ngày 20/4/2018.

Nơi cư trú: Khu vực 4, thị trấn T, thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Chị Hồ Thị C, sinh năm 1982. Vắng mặt.

Nơi cư trú: thôn T, xã S, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1981, ở tại khu vực 1, phường H, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế là nhân viên lái xe ô tô cho Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Vận tải H, có trụ sở tại 79 H, phường T, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Vào ngày 18/4/2018, Nguyễn Văn Đ được Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Vận tải H giao điều khiển xe ô tô đầu kéo biển số 75C – 054xx, kéo sơmi rơmooc biển số 75R – 001xx đi từ tỉnh Quảng Nam đến Cảng Dung Quất ở xã Bình Thuận, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi để chở cát trắng.

Khoảng 8 giờ cùng ngày, Nguyễn Văn Đ điều khiển xe ô tô đầu kéo biển số 75C – 054xx, kéo sơmi rơmooc biển số 75R – 001xx đi trên tuyến đường Dốc Sỏi – Dung Quất, theo hướng Tây – Đông, khi đến Ngã tư giao nhau giữa tuyến đường Dốc Sỏi – Dung Quất với tuyến đường đi Nhà máy đóng tàu thuộc thôn Tân Hy, xã Bình Đông, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi thì Nguyễn Văn Đ chuyển hướng rẽ phải, trước đó chỉ tập trung quan sát gương chiếu hậu bên phải (bên phụ xe ô tô), thiếu chú ý phía trước nên Nguyễn Văn Đ tông vào đuôi xe mô tô biển số 37P6 – 34xx, do bà Phạm Thị H, sinh năm 1976, ở thôn T, xã S, huyện Q, tỉnh Nghệ An điều khiển chở sau bà Hồ Thị T, sinh năm 1971, ở cùng xã đang lưu thông phía trước cùng chiều. Hậu quả bà Phạm Thị H chết tại chỗ, bà Hồ Thị T bị thương tích. Sau khi phạm tội, Nguyễn Văn Đ đến Công an huyện Bình Sơn đầu thú.

Tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện, khám nghiệm tử thi và tiến hành một số hoạt động điều tra khác cụ thể như sau:

*** Về khám nghiệm hiện trường:**

- Hiện trường nơi xảy ra vụ tai nạn giao thông là tại Ngã tư giao nhau giữa tuyến đường Dốc Sỏi – Dung Quất và đường đi Nhà máy đóng tàu Dung Quất thuộc thôn Tân Hy, xã Bình Đông, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi.

- Lấy tâm Ngã 3 nơi xảy ra tai nạn và góc phía Đông của cống thoát nước sát mép đường gần hiện trường làm 02 điểm mốc. Đoạn đường đã cũ và gần công trường thi công, các vạch kẻ đường, dải phân cách đã bị mất không thể lấy làm chuẩn.

- Cách trụ điện số hiệu 95 ở góc phía Tây Bắc hiện trường về hướng Đông Nam 26,6 m và cách trụ điện số ME10 về hướng Nam 10,7 m, cách Cống thoát nước ở sát mép đường phía Nam về hướng Bắc 10,7 m là tâm Ngã 3.

- Cách tâm Ngã 3 về hướng Đông Nam 8,75 m và cách mép phía Đông của cống thoát nước về hướng Đông 6 m phát hiện đầu phía Tây của vết cày xước không liên tục trên mặt đường có kích thước (9,2 x 1,4) m, đầu phía Đông của vết cày xước ở dưới gác chân sau bên trái của xe mô tô biển số 37P6 – 3413.

- Cách đầu phía Tây của vết cày xước về hướng Đông Nam 1,5 m và cách mép phía Đông của cống thoát nước về hướng Đông Nam 6,5 m là tâm đầu trục bánh xe sau cùng, bên phải của sơ mi rơmooc 75R – 001xx. Xe đầu kéo biển số 75C – 054xx, sơ mi rơmooc 75R – 001xx đang trong trạng thái đứng yên, đầu quay về hướng Đông Nam, đuôi quay về hướng Tây Bắc, tâm đầu trục bánh xe trước bên phải của xe đầu kéo cách cống thoát nước về hướng Đông Nam 14,2m.

- Cách tâm đầu trục bánh xe trước bên phải của xe ô tô đầu kéo biển số 75C – 054xx về hướng Tây Bắc 1,4 m là tâm đầu trục bánh xe sau của xe mô tô biển số 37P6 – 34xx, xe đang tư thế nằm ngã nghiêng bên trái. Đầu xe mô tô 37P6 – 34xx quay về hướng Tây Nam, đuôi xe quay về hướng Đông Bắc, ½ thân sau của xe mô tô 37P6 – 34xx ở dưới gầm xe ô tô đầu kéo biển số 75C – 054xx, sơ mi rơmooc 75R – 001xx. Tâm đầu trục bánh xe trước của xe mô tô 37P6 – 34xx cách cống thoát nước về hướng Đông Nam và cách tâm đầu trục bánh xe trước bên phải của xe đầu kéo 75C – 054xx về hướng Tây 1,65 m.

- Nạn nhân Phạm Thị H đang trong tư thế nằm ngửa, đầu nạn nhân nằm sát mép trong của bánh xe trong, trục thứ 3 phía bên trái tính từ trước ra sau của xe ô tô biển số 75C – 054xx, sơ mi rơmooc 75R – 001xx, đỉnh đầu cách cống thoát nước về hướng Đông Nam 11,1 m; hai chân nạn nhân quay về hướng Nam, sát bánh xe trong bên phải của trục thứ 2 tính từ trước ra sau của xe ô tô đầu kéo; gót chân phải nạn nhân cách cống thoát nước về hướng Đông Nam 11,1 m.

- Vùng đầu tử thi có nhiều máu và tổ chức não ở xung quanh, trên mặt đường trong diện kích thước (1,7 x 1) m.

- Khu vực phía Tây Bắc của đầu phía Tây vết cày xước có nhiều mãnh vỡ màu đỏ bằng nhựa.

*** Về khám nghiệm phương tiện:**

+ Đối với xe mô tô 37P6 – 34xx:

- Xe mô tô biển số 37P6 – 34xx hiệu SYM màu đen.

- Áp nhựa phía trước đầu xe, áp nhựa cổ xe, cụm đèn chiếu sáng, xi nhanh phía trước, đồng hồ tốc độ bị bể vỡ hoàn toàn và rời khỏi vị trí ban đầu.

- Kính chiếu hậu bên trái, bên phải, yếm chắn gió bên trái, bên phải không có.

- Đầu ngoài cùng tay lái bên trái bị móp méo, trầy xước kim loại, rách su trong diện kích thước (3 x 2,5) cm, theo hướng từ trước về sau.

- Chân số, gác chân trước bên trái bị đẩy cong lệch từ ngoài vào trong, từ trước ra sau.

- Áp nhựa thân xe bên trái bị trầy xước kích thước (30 x 5) cm.

- Tay nâng mặt bên trái bị trầy xước kim loại trong diện kích thước (27 x 1) cm và đẩy áp sát vào thân xe.

- Mặt dưới gác chân sau bên trái bị trầy xước kim loại trong diện kích thước (3 x 2,5) cm.

- Áp nhựa thân xe bên phải bị bể vỡ.

- ½ sau của ống pô bị móp méo, biến dạng theo hướng từ sau tới trước, từ phải sang trái, gãy ở vị trí chân đề.

- Bánh xe sau bị biến dạng hướng từ sau tới trước, từ phải sang trái, vành xe cong, may ơ bể vỡ, tăm xe gãy, lốp xe bị thủng.

- Đèn stop bị bể vỡ phần nhựa màu đỏ kích thước (17 x 11) cm và rời khỏi vị trí ban đầu.

- Đèn xi nhanh bên trái, bên phải phía sau bị bể vỡ và rời khỏi vị trí ban đầu, nhựa đèn xi nhanh có màu vàng.

- Đế đèn xi nhanh phía sau bên trái, tại vị trí phía sau cùng và cách đất 64 cm bị trầy xước, tróc sơn màu trắng bạc trong diện kích thước (4 x 3,5) cm.

- Đế đèn xi nhanh phía sau bên phải, tại vị trí phía sau cùng và cách đất 66 cm bị trầy xước, tróc sơn màu trắng bạc trong diện kích thước (4 x 3) cm.

+ Đối với xe ô tô 75C – 054xx, sơmi rơmooc 75R – 001xx

- Xe ô tô đầu kéo hiệu HOWO H, màu trắng bạc, biển số 75C – 054xx, sơ mi rơmooc 75R – 001xx.

- Tại vị trí cách biển kiểm sát phía bên phải về hướng phải 84 cm và cách đất 65 cm phát hiện vết trầy xước, tróc sơn nằm ngang trong diện kích thước (21 x 2) cm theo hướng từ phải sang trái. Cách vết trầy xước ở trên về hướng trên 6 cm phát hiện vết cày xước, tróc sơn, sạch bụi trong diện kích thước (6 x 6) cm, bề mặt có bám dính chất lạ màu vàng.

- Dây buộc thùng dầu phía bên phải (bằng nhựa cứng) bị gãy tại vị trí ốc vít làm dây buộc bung hở ra ngoài.

- Mặt trong của bánh xe trong bên trái của trục thứ 3 tính từ trước về sau có bám dính máu và tổ chức não.

- Mặt dưới bồn hơi nằm dọc thân xe có dấu vết sạch bụi.

- Mặt dưới trục xe thứ hai tính từ trước về sau có dấu vết sạch bụi và trầy xước kim loại.

*** Về Kết luận giám định pháp y:**

Tại Kết luận giám định pháp y về tử thi số 36/PY-PC54 ngày 21/4/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi kết luận nguyên nhân chết của Phạm Thị H: Đa thương tích, đa chấn thương, vỡ toác xương hộp sọ, dập não dẫn đến chết.

Bản cáo trạng số: 26/QĐ-VKS ngày 07-8-2018 và tại phiên tòa Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Sơn vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Văn Đ về tội "***Vi phạm quy định về tham gia thông đường bộ***" theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ mức án từ 12 đến 16 tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

*** Về vấn đề dân sự:**

- Ông Bùi Ngọc Đ, sinh năm 1977, ở tại thôn T, xã S, huyện Q, tỉnh Nghệ An là người được gia đình bà Phạm Thị H ủy quyền đứng ra giải quyết vụ tai nạn nói trên. Ông Bùi Ngọc Đ yêu cầu Nguyễn Văn Đ và chủ xe ô tô 75C – 054xx, sơ mi rơmooc 75R – 001xx bồi thường toàn bộ chi phí gồm: chi phí mai táng, tiền xe chở tử thi về nhà, tiền tổn thất về mặt tinh thần, tiền sửa chữa xe mô tô bị hư hỏng và các khoản chi phí khác với tổng số tiền 200.000.000đ (*Hai trăm triệu đồng*). Nguyễn Văn Đ và chủ xe ô tô 75C – 054xx, sơ mi rơmooc 75R – 001xx5 hoàn toàn thống nhất với số tiền ông Bùi Ngọc Đường đã yêu cầu. Ông Bùi Ngọc Đường đã nhận đủ số tiền trên, không yêu cầu khiếu nại gì thêm, đồng thời viết giấy bãi nại cho Nguyễn Văn Đ.

- Bà Hồ Thị T yêu cầu Nguyễn Văn Đ và chủ xe ô tô 75C – 054xx, sơ mi rơmooc 75R – 001xx bồi thường toàn bộ chi phí gồm: chi phí điều trị thương tích, tiền xe chở đi cấp cứu, tiền tổn thất về mặt tinh thần và các khoản chi phí khác với tổng số tiền 16.000.000đ (*Mười sáu triệu đồng*). Nguyễn Văn Đ và chủ xe ô tô 75C – 054xx, sơ mi rơmooc 75R – 001xx hoàn toàn thống nhất với số tiền bà Hồ Thị T đã yêu cầu. Bà Hồ Thị T đã nhận đủ số tiền trên, không yêu cầu khiếu nại gì thêm, đồng thời viết giấy bãi nại cho Nguyễn Văn Đ và có đơn từ chối giám định thương tích.

Như vậy, vấn đề dân sự trong vụ án đã giải quyết xong đề nghị Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

*** Về Vật chứng:**

- Xe ô tô 75C – 054xx, sơ mi rơmooc 75R – 001xx thuộc sở hữu của Công ty Trách nhiệm hữu hạn Vận tải H. Sau khi khám nghiệm phương tiện Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Bình Sơn đã trả lại cho chủ sở hữu, đề nghị Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

- Xe mô tô biển số 37P6 – 34xx thuộc sở hữu của bà Phạm Thị H. Sau khi khám nghiệm phương tiện Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Bình Sơn đã trả lại cho chủ sở hữu, đề nghị Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

Ý kiến tranh tụng: Tại phiên tòa bị cáo, những người tham gia tố tụng khác thống nhất với quyết định truy tố của Viện kiểm sát về tội danh, khung hình phạt, xử lý vật chứng, về phần dân sự không có ý kiến tranh tụng.

Lời nói sau cùng của bị cáo: đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ và cho bị cáo được hưởng án treo vì bị cáo là lao động chính trong gia đình có vợ bị bệnh thận và con lớn bị bệnh thấp khớp, con nhỏ bị bệnh tim bẩm sinh chưa có điều kiện phẩu thuật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập; người tham gia tố tụng khác cung cấp là phù hợp với quy định của pháp luật tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nguyễn Văn Đ khai nhận:

Khoảng 8 giờ 00 phút, ngày 18/4/2018, Nguyễn Văn Đ điều khiển xe ô tô đầu kéo biển số 75C – 054xx, kéo sơmi rơmooc biển số 75R – 001xxđi trên tuyến đường Dốc Sỏi – Dung Quất, theo hướng Tây – Đông, khi đến Ngã tư giao nhau giữa tuyến đường Dốc Sỏi – Dung Quất với tuyến đường đi Nhà máy đóng tàu thuộc thôn T, xã Đ, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi thì Nguyễn Văn Đ chuyển hướng rẽ phải, vì bị cáo chỉ tập trung quan sát gương chiếu hậu bên phải (bên phụ xe ô tô), thiếu chú ý phía trước nên Nguyễn Văn Đ tông vào đuôi xe mô tô biển số 37P6 – 34xx, do bà Phạm Thị H điều khiển chở sau bà Hồ Thị T đang lưu thông phía trước cùng chiều. Hậu quả bà Phạm Thị H chết tại chỗ, bà Hồ Thị T bị thương tích. Sau khi phạm tội, bị cáo đến Công an huyện Bình Sơn đầu thú.

Tại Kết luận Giám định Pháp y về tử thi số 36/PY-PC54 ngày 21/4/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi kết luận nguyên nhân chết của bà Phạm Thị H: Đa thương tích, đa chấn thương, vỡ toác xương hộp sọ, dập não dẫn đến chết.

Toàn bộ lời khai của bị cáo tại phiên tòa như trên hoàn toàn phù hợp với lời nhận tội của bị cáo, lời khai của bị hại, bị đơn dân sự, vật chứng được thu giữ, các tài liệu về hiện trường và các chứng cứ khác được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án như Cáo trạng truy tố.

Hành vi của bị cáo đã vi phạm vào quy định khoản 2 Điều 15 Luật giao thông đường bộ về điều chuyển hướng xe.

Khoản 2 Điều 15 Luật giao thông đường bộ quy định: "*Trong khi chuyển hướng, người lái xe, người điều khiển xe máy chuyên dùng phải nhường quyền đi trước cho người đi bộ, người đi xe đạp đang đi trên phần đường dành riêng cho họ, nhường đường cho các xe đi ngược chiều và chỉ cho xe chuyển hướng khi quan sát thấy không gây trở ngại hoặc nguy hiểm cho người và phương tiện khác*".

Như vậy, có đủ cơ sở để kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Văn Đ đã đủ yếu tố cấu thành tội: "***Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ***" được quy định tại điểm a khoản **1** Điều **260** Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Sơn truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xét tính chất hành vi phạm tội do bị cáo Nguyễn Văn Đ gây ra là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người có đầy đủ năng lực nhận thức và điều khiển hành vi nhưng khi tham gia giao thông đã không chấp hành đúng quy định về điều chuyển hướng xe theo quy định của luật giao thông đường bộ; đã xâm phạm đến khách thể loại được luật hình sự bảo vệ là tính mạng của bà Phạm Thị H và sức khỏe của bà Hồ Thị T. Do đó, Hội đồng xét xử cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Văn Đ để góp phần ổn định tình hình trật tự an toàn giao thông của địa phương xã Bình Đông nói riêng và huyện Bình Sơn nói chung; đồng thời giáo dục, răn đe đối với bị cáo Nguyễn Văn Đ.

[5] Xét về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có bốn tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là "*người phạm tội bồi thường thiệt hại*"; "*người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải";* bị cáo đầu thú; người đại diện hợp pháp của bị hại Phạm Thị H có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự và tại phiên tòa hôm nay ông Bùi Ngọc H là chồng của bị hại Phạm Thị H xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo có điều kiện lao động nuôi sống gia đình vì gia đình bị cáo hiện nay đang rất khó khăn nên Hội đồng xét xử cần áp dụng điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự giảm nhẹ cho bị cáo Nguyễn Văn Đ một phần hình phạt và áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng án treo cũng đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật.

[7] Về vấn đề dân sự:

- Người đại diện theo ủy quyền của người đại diện hợp pháp của bị hại Phạm Thị H đã yêu cầu Nguyễn Văn Đ và bị đơn dân sự bồi thường toàn bộ chi phí gồm: chi phí mai táng, tiền xe chở tử thi về nhà, tiền tổn thất về mặt tinh thần, tiền sữa chữa xe mô tô bị hư hỏng và các khoản chi phí khác với tổng số tiền 200.000.000đ. Nguyễn Văn Đ và bị đơn dân sự đã bồi thường xong số tiền ông Bùi Ngọc Đ yêu cầu, ông Đ đã nhận đủ tiền và viết giấy bãi nại cho bị cáo.

Tại phiên tòa hôm nay ông Bùi Ngọc Đ vắng mặt do không sắp xếp được công việc, có ông Bùi Ngọc H là anh ruột ông Bùi Ngọc Đ cũng đồng thời là chồng của bị hại Phạm Thị H đại diện tham gia tố tụng, ông Hải thống nhất về phần dân sự không có yêu cầu, khiếu nại gì thêm.

- Bị hại Hồ Thị T yêu cầu Nguyễn Văn Đ và bị đơn dân sự bồi thường toàn bộ chi phí gồm: chi phí điều trị thương tích, tiền xe chở đi cấp cứu, tiền tổn thất về mặt tinh thần và các khoản chi phí khác với tổng số tiền 16.000.000đ, Nguyễn Văn Đ và bị đơn dân sự đã bồi thường xong số tiền bị hại Hồ Thị T yêu cầu. Bà Hồ Thị T đã nhận đủ số tiền trên, không yêu cầu khiếu nại gì thêm, đồng thời viết giấy bãi nại cho Nguyễn Văn Đ và có đơn từ chối giám định thương tích.

Như vậy, về vấn đề dân sự đều đã giải quyết xong nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

[8] Về Vật chứng và xử lý vật chứng: Xe ô tô 75C – 054xx, sơ mi rơmooc 75R – 001xx thuộc sở hữu của Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Vận tải H, xe mô tô biển số 37P6 – 341xx thuộc sở hữu của bà Phạm Thị H sau khi khám nghiệm phương tiện Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Bình Sơn đã trả lại cho các chủ sở hữu nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

[9] Xét ý kiến đề nghị của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bình Sơn:

Đề nghị áp dụng pháp luật, tội danh, tình tiết giảm nhẹ, nhân thân, mức hình phạt, một số vấn đề có liên quan đến vụ án và xử lý vật chứng như trên là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[10] Xét ý kiến tranh luận và lời nói sau cùng của bị cáo: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến tranh luận gì nên không xét; lời nói sau cùng của bị cáo phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[11] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[12] Về quyền kháng cáo: Bị cáo; bị hại (Hồ Thị T); bị đơn dân sự; đại diện của bị hại Phạm Thị H; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Đ phạm tội "***Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ***"

2. Về điều luật áp dụng và hình phạt: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt Nguyễn Văn Đ **12 (mười hai) tháng tù, cho hưởng án treo**, thời gian thử thách là 24 (hai mươi bốn) tháng kể từ ngày tuyên án (ngày 8/10/2018).

Giao bị cáo Nguyễn Văn Đ cho Ủy ban nhân dân phường H, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế để giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành án. Gia đình bị cáo Nguyễn Văn Đ có trách nhiệm phối hợp với UBND phường H, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp Nguyễn Văn Đ thay đổi nơi cư trú trong phạm vi huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh thì phường H, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế có trách nhiệm thông báo cho Cơ quan thi hành án hình sự - Công an thành phố Huế để làm thủ tục chuyển giao hồ sơ thi hành án treo cho Ủy ban nhân dân cấp xã nơi Nguyễn Văn Đ đến nơi cư trú để giám sát, giáo dục.

Trong trường hợp Nguyễn Văn Đ thay đổi nơi cư trú ngoài phạm vi huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh thì Cơ quan thi hành án hình sự - Công an thành phố Huế có trách nhiệm làm thủ tục chuyển hồ sơ thi hành án treo cho cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp huyện nơi Nguyễn Văn Đ đến cư trú để tổ chức việc thi hành án theo quy định tại Điều 62 của Luật thi hành án hình sự và

thông báo bằng văn bản cho Tòa án nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Trong thời gian thử thách, nếu Nguyễn Văn Đ cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc Nguyễn Văn Đ phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã được hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc Nguyễn Văn Đ phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 Bộ luật hình sự.

3. Về vấn đề dân sự: bị cáo, bị đơn dân sự, bị hại và người đại diện theo ủy quyền của người đại diện hợp pháp của bị hại đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường, khắc phục xong; không ai có yêu cầu, khiếu nại gì thêm nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

4. Về vật chứng và xử lý vật chứng: Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

5. Về án phí hình sự sơ thẩm*:* Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội buộc bị cáo Nguyễn Văn Đ nộp 200.000đ *(hai trăm nghìn đồng)*.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại (Phạm Thị H) ông Bùi Ngọc H, bị đơn dân sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Đối với bị hại Hồ Thị T; người đại diện theo ủy quyền của đại diện hợp pháp của bị hại (Phạm Thị H) ông Bùi Ngọc Đ; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Hồ Thị C vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án nơi cư trú.

Nơi nhận:
- TAND; VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- Công an; VKS; CCTHA huyện B.Sơn;
- UBND phường H; tp H.
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ; án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trịnh Văn Thuận